

Đức Trung Liệt Hầu Lê Lai



Lê Lai (-1418)
(truyencotich.vn)

Nam Phong tổng hợp

Nội Dung

Lê Lai – Bách Khoa Toàn Thư Mở

Lê Lai Cứu Chúa – Báo Bình Dương

Sơ Lược Tiểu Sử Đức Trung Liệt Hầu Lê Lai

Lê Lai

Bách khoa toàn thư mở Wikipedia

Lê Lai (**chữ Hán**: 黎來, ?-1418) là một **tướng** lĩnh của quân **khởi nghĩa Lam Sơn**, người đã **hy sinh** thân mình cứu chủ tướng **Lê Lợi** thoát khỏi vòng vây của quân **Minh**.

Mục lục

- ♦ [1 Tham gia buổi đầu](#)
- ♦ [2 Liều mình cứu chúa](#)
- ♦ [3 Đòi sau tướng nhớ](#)
 - [3.1 Phở Lê Lai tại Hà Nội](#)
- ♦ [4 Cả nhà vì nước](#)
- ♦ [5 Những Lê Lai khác](#)
- ♦ [6 Xem thêm](#)
- ♦ [7 Tham khảo](#)
- ♦ [8 Chú thích](#)
- ♦ [9 Liên kết ngoài](#)

Tham gia buổi đầu

Lê Lai người gốc [Mường](#), thôn Dựng Tú, huyện Lương Giang ([Thanh Hoá](#)), là con của [Lê Kiêu](#), nổi đời làm chức [phụ đạo](#) trong vùng.

Lê Lai tính tình cương trực, dung mạo khác thường, có chí khí. Ngay trước khởi nghĩa Lam Sơn ông đã theo hầu Lê Lợi có nhiều công lao. Năm [1416](#), ông cùng [Lê Lợi](#) và các tướng lĩnh khác tham gia [Hội thề Lũng Nhai](#), thề sống chết có nhau, nguyện chung sức đánh đuổi quân Minh xâm lược.

Liều mình cứu chúa

Khi Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa, ông là tướng luôn ở bên cạnh, xông pha nhiều trận hiểm nguy. Bấy giờ quân Lam Sơn ít lính, thiếu lương, thường bị quân Minh đánh bại. Theo sách [Đại Việt thông sử](#), cuối tháng 4 năm 1418^[1], Lê Lợi bị thua trận ở Mường Một, chạy thoát về Trịnh Cao, quân Minh đuổi theo vây chặt các lối hiểm yếu. Trong tình thế nguy cấp, Lê Lợi họp các tướng lại hỏi:

Nay thế trận hiểm nguy, có ai dám bắt chước [Kỷ Tín đòi Hán](#), thân khoác hàng bào mà chết thay ta không?^[2]

Các tướng đều ngồi yên không ai dám thưa. Lê Lai đứng dậy nói:

Thần nay nguyện được tử trận thay cho chúa công. Ví như sau này giành được giang sơn thì xin nghĩ đến công lao của thần, khiến cho con cháu muôn đời được nhờ quốc ân, được vậy thần chết cũng nhắm mắt.

Lê Lợi rất thương cảm. Lê Lai nói:

Tình hình nguy khốn, nếu ngồi khư khư, quân thần chung mạng, bao công sức đây hãy còn gì. Nếu theo kế này, may ra có thể thoát được. Kẻ trung thần chết vì nước nào có tiếc gì?

Lê Lợi vái trời khẩn rằng:

Lê Lai có công đổi áo, nếu sau này khôi phục nghiệp xưa, nếu không nhớ đến công lao ấy, thì xin cho cung điện biến thành rừng núi, án triện biến thành cục đồng, gươm thần biến thành dao cùn.

Lê Lai vâng mệnh mang 2 voi và 500 quân kéo ra trại quân Minh khiêu chiến. Quân Minh đổ ra đánh. Lê Lai thúc ngựa xông thẳng vào giữa trận hô to:

Ta là chúa Lam Sơn đây!

Quân Minh ngỡ là Lê Lợi nên xúm lại đánh kịch liệt. Lê Lai xung trận giết giặc rồi kiệt sức, bị quân Minh bắt và đem hành hình. Hôm ấy là ngày 29 tháng 4 [âm lịch](#).

Đời sau tưởng nhớ

Năm 1428, khi Lê Lợi lên ngôi vua, ông được truy tặng là "Sùng trung Đồng đức hiệp mưu bảo chính Lũng Nhai công thần", hàm thiếu úy, thụy là Toàn Nghĩa. Năm sau, Thái Tổ sai [Nguyễn Trãi](#) viết hai bản lời thề ước trước và lời thề nhớ công của ông bỏ vào trong hòm vàng. Các đời vua sau tiếp tục phong tặng cho ông, cao nhất là năm 1484, [Lê Thánh Tông](#) gia phong ông làm Trung Túc vương.

Lê Thái Tổ mất ngày 22 tháng 8 nhuận âm lịch năm 1433, trước khi mất có dặn lại đời sau phải làm giỗ Lê Lai trước một ngày, tức là ngày 21 tháng 8. Từ đó dân gian truyền lại câu: "Hăm một Lê Lai, hăm hai Lê Lợi".

Phố Lê Lai tại Hà Nội

Đây là con phố nhỏ thuộc phường Lý Thái Tổ, tại trung tâm [quận Hoàn Kiếm](#), [Hà Nội](#), [Việt Nam](#), dài 420m, kéo từ phố Đinh Tiên Hoàng đến phố Trần Quang Khải.

Phố được chia làm hai đoạn. Đoạn từ Đinh Tiên Hoàng tới chỗ giao cắt Lý Thái Tổ - Ngô Quyền là đường một chiều (theo hướng Đinh Tiên Hoàng sang), đối xứng chiều với [phố Lê Thạch](#) song song qua vườn hoa Lý Thái Tổ. Phần kia là đường hai chiều.

Phố được xây trên nền đất của hai thôn cũ là Vọng Hà và Hậu Bi thuộc hai tổng Tả Túc và Hữu Túc, đều thuộc huyện Thọ Xương. Phố có từ thời Pháp thuộc, được phân ra làm hai phố là Rue Dominé (đoạn từ Đinh Tiên Hoàng tới chỗ giao cắt Lý Thái Tổ - Ngô Quyền) và Rue Bonhour (đoạn từ [đường Trần Quang Khải](#) tới chỗ giao cắt Lý Thái Tổ - Ngô Quyền). Sau năm 1945, hai phố này được gộp làm một và được đặt tên là *Lê Lai*.

Cả nhà vì nước

Cả gia đình Lê Lai đều chết vì việc nước. Anh ông là [Lê Lạn](#) tử trận khi tham gia đánh ải Khả Lưu năm [1425](#).

Lê Lai có 3 con: [Lê Lư](#), [Lê Lộ](#), [Lê Lâm](#), đều được Lê Lợi nuôi như con đẻ. Lê Lư tử trận khi vây thành [Nghệ An](#) năm [1425](#). Lê Lộ có công tham gia đánh bại các tướng Minh là Trần Trí và Phương Chính, rồi tử trận tháng 10 năm [1424](#). Lê Lâm sau khi khởi nghĩa thành công được xếp vào hàng công thần thứ ba. Năm [1430](#) Lê Lâm làm tiên phong đi đánh [Ai Lao](#), đuổi giặc bị trúng chông độc tử trận.

Con Lê Lâm, cháu nội Lê Lai là [Lê Niêm](#) cũng là công thần [nhà Lê](#). Năm [1460](#), ông có công cùng [Nguyễn Xí](#), [Đinh Liệt](#) phế truất [Lê Nghi Dân](#), đưa Lê Tư Thành lên ngôi, tức là vua [Lê Thánh Tông](#). Ngoài ra Lê Niêm còn có công hai lần đánh [Chiêm Thành](#) năm [1446](#) và [1471](#). Trong trận năm 1471, ông cùng Đinh Liệt bắt được vua Chiêm là [Trà Toàn](#).

Những Lê Lai khác

Theo sách [Võ tướng Thanh Hoá trong lịch sử dân tộc](#), sử sách, văn bia còn để lại một số nghi vấn về những nhân vật khác cũng có tên Lê Lai sống cùng thời khởi nghĩa Lam Sơn.

Sách [Lam Sơn thực lục tục biên](#) nêu trường hợp Nguyễn Thận người Mục Sơn (Thọ Xuân, Thanh Hoá) là công thần khởi nghĩa Lam Sơn, được đổi sang họ Lê và tên Lai. Sách có đề cập đến một Lê Lai liều mình cứu chúa bị tử trận và sau đó nhân vật Nguyễn Thận này vẫn tiếp tục hoạt động. Như vậy đây là hai người khác nhau.

Văn bia ở Quỳnh Lưu ([Nghê An](#)) cũng đề cập đến một công thần khác của Lê Lợi cũng có tên là Lê Lai.

Một nguồn tài liệu khác lại cho rằng [Lê Văn An](#), một công thần khác của [Lê Thái Tổ](#) cũng từng có tên là Lê Lai.

Trong Đại Việt Sử Ký Toàn Thư phần bản kỷ, quyển số 10, trang 27b chỉ thấy chép : "Ngày 13 tháng giêng năm Đinh Mùi (1427) giết Tư Mã Lê Lai, tịch thu gia sản vì Lai cậy có chiến công nói năng khinh mạn ". Nên có giả thuyết rằng, Lê Lai may mắn sống sót sau khi cứu chúa, tiếp tục tham gia kháng chiến và bị chính Lê Lợi ra lệnh giết về sau này.

Những nghi vấn trên còn tiếp tục được khảo cứu.

Xem thêm]

- ♦ [Lê Lợi](#)
- ♦ [Phố Lê Lai ở Hà Nội](#)
- ♦ [Lê Niêm](#)

Tham khảo]

- ♦ [Đại Việt Sử ký Toàn thư](#)
- ♦ [Đại Việt Thông sử](#)
- ♦ [Võ tướng Thanh Hoá trong lịch sử dân tộc](#)

Chú thích[^] Theo [Khâm định Việt sử Thông giám Cương mục](#) thì việc này diễn ra năm [1419](#)

1. [^] Khi Hán Cao Tổ [Luu Bang](#) bị [Hạng Vũ](#) vây ngặt ở Huỳnh Dương, Kỳ Tín mặc áo ngời xe, giả làm Luu Bang ra hàng. Hạng Vũ tưởng bắt được Luu Bang nên nói lỏng vòng vây, nhờ đó Luu Bang chạy thoát. Sau Hạng Vũ phát hiện Kỳ Tín không phải Luu Bang nên giết Tín

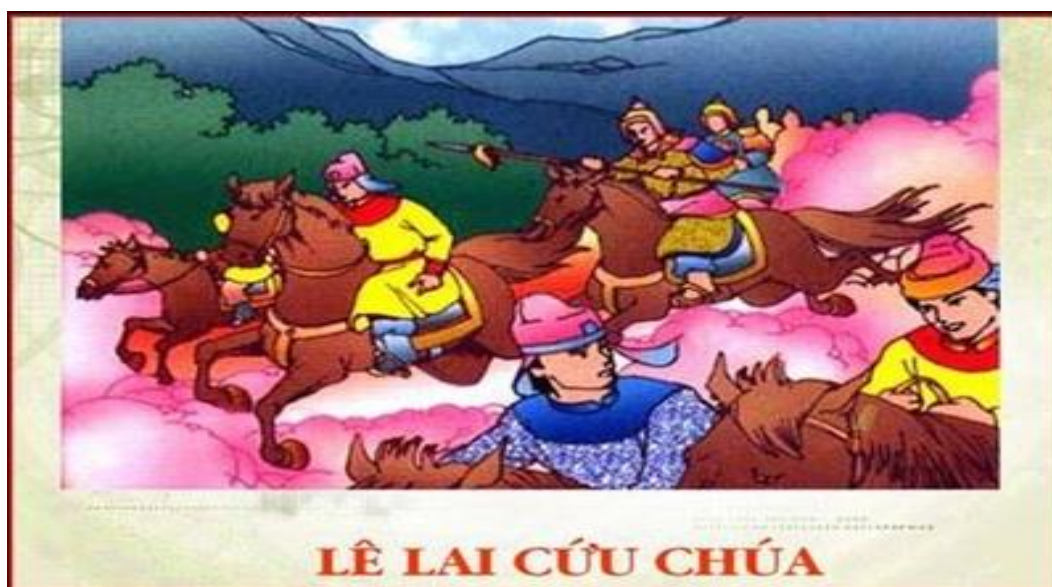
Liên kết ngoài

- [Ai giết Lê Lai?](#)
- [Lê Lợi và Lê Lai](#)
- [Nghe bàn chuyện Lê Lai](#)

<u>Khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427)</u>	
Các sự kiện và trận đánh	Hội thề Lũng Nhai • Trận Chí Linh 1418 • Chiến dịch giải phóng Nghệ An • Trận Tốt Động-Chúc Động • Trận Chi Lăng - Xương Giang • Hội thề Đông Quan
Các tướng lĩnh Lam Sơn	Lê Lợi • Lê Lai • Lê Thạch • Đinh Lễ • Lý Triên • Phạm Văn Xảo • Trần Nguyên Hãn • Lưu Nhân Chú • Lê Sát • Lê Ngân • Nguyễn Trãi • Trình Khả • Đỗ Bí • Trình Khắc Phục • Lê Thu • Phạm Ván • Nguyễn Lý • Lê Văn Linh • Bùi Quốc Hưng • Nguyễn Chích • Lê Văn An • Đinh Liệt • Lê Khôi • Trình Lỗi • Doãn Nỗ • Bùi Bi • Nguyễn Xí • Phạm Cuồng • Lê Miễn • Lê Chiến • Lê Đĩnh • Lê Chuyết • Nguyễn Nhữ Lãm • Lê Sao • Lê Kiêm • Lê Bật • Lê Lan • Lê Thiệt • Lê Chương • Lê Dao • Lê Hải • Lê Thiện
Các tướng <u>nhà Minh</u>	Lý An • Phương Chính • Trần Trí • Lý Bân • Sơn Tho • Mã Anh • Mã Kỳ • Vương Thông • Vương An Lão • Mộc Thanh • Liễu Thăng • Lương Minh • Lý Khánh • Thôi Tu • Hoàng Phúc • Trương Phu • Cố Hưng Tổ • Từ Hanh • Đàm Trung • Thái Phúc • Lý Lượng • Lưu Thanh • Trần Hợp • Đặc Kiêm • Hà Trung • Cao Tường • Hoa Anh • Sư Hựu • Phùng Quý • Chu Kiệt • Nguyễn Sao • Trương Hùng • Vi Lương • Ta Phương • Hoàng Thành • Tôn Tu • Trương Lân • Lưu Thanh • Kim Dân • Lý Nhâm
Các tướng <u>người Việt</u> cộng tác với nhà Minh	Phan Liêu • Nguyễn Huân • Lương Nhữ Hốt • Đỗ Duy Trung • Trần Phong • Cầm Bành • Cầm Lạn • Đỗ Phú • Lô Văn Luật
Văn bản	Bình Ngô Đại Cáo • Lam Sơn thực lục • Văn bia Vĩnh Lăng

Nguồn: http://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%AA_Lai

Lê Lai: Danh thơm truyền tụng đến muôn đời



Lê Lai là con của Lê Kiêu người thôn Dựng Tú, sách Đức Giang, huyện Lương Giang (Thanh Hóa). Lê Lai tham gia với Lê Lợi ngay từ buổi đầu và từng là một thành viên trong Hội thề Lũng Nhai.

Lê Lai tính cương trực, dung mạo khác thường, chí khí cao cả lắm liệt, lo việc hầu cận cho vua Thái Tổ rất chu đáo, công lao rõ rệt. Mùa đông năm Bính Thân (1416), vua Thái Tổ cùng 18 vị tướng cận thân của nhà vua, liên danh hội thề, nguyện sống chết có nhau, ông cũng dự trong số đó, ông được trao chức Tổng quản phủ Đô tổng quản, tước quan Nội hầu. Năm Mậu Tuất (1418), lúc vua mới dựng cờ khởi nghĩa, tướng ít, quân thiếu, bị tướng nhà Minh vây đánh ở Mường Một, vua chạy thoát, về đóng ở Trịnh Cao, nơi hẻo lánh, không dân ở, tướng Minh chia quân chặn những nơi hiểm yếu, tình thế rất cấp bách, nhà vua hỏi các tướng: “Ai dám đổi áo thay ta đem quân ra đánh giặc, xưng danh hiệu của ta, bắt chức Kỷ Tín đòi Hán, để cho ta có thể giấu tiếng, nghi binh, tập hợp tướng sĩ, mưu tính cuộc nổi dậy về sau”. Các tướng đều không ai dám hưởng ứng. Riêng Lê Lai đứng dậy nói: “Tôi xin đi. Sau này lấy được nước thì nghĩ đến công lao của tôi, khiến cho con cháu muôn đời được nhớ ơn nước, đó là nguyện vọng của tôi”.

Nhà vua rất thương cảm. Ông nói: “Bây giờ nguy khốn thế này, nếu ngồi giữa mảnh đất nguy hiểm, vua tôi đều bị tiêu diệt, sợ sẽ vô ích, nếu theo kế này, may ra có thể thoát được. Kề trung thân chết vì nước nào có tiếc gì”. Nhà vua vái trời mà khẩn rằng: “Lê Lai có công đổi áo, sau này tôi và con cháu tôi cùng con cháu các tướng tá công thần, nếu không nhớ đến công lao ấy, thì xin cho cung điện biến thành rừng núi, ấn báu thành cục đồng, gươm thần biến thành dao cùn”. Ông bèn dẫn hai con voi và 500 quân, kéo thẳng đến trại giặc khiêu chiến. Giặc dốc hết quân ra đánh, ông cười ngựa tốt, xông thẳng vào giữa trận, hô to lên rằng:

“Chúa Lam Sơn chính là ta đây”, rồi đánh giết được rất nhiều quân giặc. Khi đã kiệt sức, ông bị địch bắt xử cực hình...”.

Vua cảm động về lòng trung nghĩa của ông, trước hết sai người ngâm tìm di hài ông đem về mai táng ở Lam Sơn. Năm Thuận Thiên thứ nhất (1428), phong ông là công thần hạng nhất, tặng là “Suy trung đồng đức Hiệp mưu bảo chính Lũng Nhai công thần” hàm thiếu úy, thụ là Toàn Nghĩa. Tháng 12 năm sau, nhà vua sai Nguyễn Trãi, viết hai bản lời thề ước trước và lời thề nhớ công của Lê Lai, để vào trong hòm vàng, lại gia phong cho ông hàm thái úy. Năm Thái Hòa thứ nhất (1443), ban tặng là Bình Chương quân quốc trọng sự, ban cho túi kim ngư, ấn vàng (kim phù) tước Huyện thượng hầu. Đầu niên hiệu Hồng Đức (1470), tặng là Diên phúc hầu, đến năm thứ 15 (1484), truy tặng là Thái úy Phúc Quốc công về sau gia phong Trung túc vương”.

Hy sinh cho sự an toàn của chủ tướng, cho sự bảo toàn của Bộ chỉ huy nghĩa quân Lam Sơn đó là sự hy sinh vì đại nghĩa, một việc làm đại nghĩa lẫm liệt thay Lê Lai, sử sách đời đời ghi công danh tất cả vì nước của ông. Lê Lai xứng đáng là người mà danh thơm truyền tụng đến muôn đời.

Theo báo Bình Dương

Sưu tầm

[Trần Thị Hoa](#) @ 16:53 29/11/2009

Nguồn: http://tranthihoan2.violet.vn/entry/show/entry_id/2428960

SƠ LƯỢC TIỂU SỬ ĐỨC TRUNG LIỆT HẦU LÊ LAI

Ngày 18.09.2011

HS: Hôm nay là ngày giỗ của đức Trung Liệt Hầu Lê Lai, chúng tôi xin gửi quý thính giả bài sơ lược tiểu sử của một vị anh hùng đã liều thân cứu chúa, giúp cho đức Lê Lợi thoát nạn trong cuộc kháng chiến chống Minh vào thế kỷ 15, qua sự trình bày của anh Nguyễn Khải.

Đức Lê Lai là một tướng lĩnh trong đoàn quân khởi nghĩa Lam Sơn và là người đã hy sinh thân mình để cứu chủ tướng Lê Lợi thoát khỏi vòng vây của quân Minh. Ngài thuộc dân tộc Mường, sinh sống ở thôn Dựng Tú, huyện Lương Giang tỉnh Thanh Hoá. Cha của Ngài là Lê Kiều, một người thừa kế theo dòng họ giữ chức phụ đạo trong vùng.

Đức tướng Lê Lai có dung mạo khác thường, có chí khí cao và tính tình rất cương trực. Trước cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, ông đã theo Lê Lợi chiến đấu và lập nên nhiều chiến công. Vào sáng ngày 1 tháng 2 năm Bính Thân 1416, trên thao trường Lũng Nhai cờ xí rợp trời, với bàn thờ thiên địa được thiết lập trang nghiêm. Bốn ngàn quân sĩ sắp theo đội hình phía trước lễ đài, các vị bô lão và trai gái trong vùng Lam Sơn tề tựu chung quanh thao trường.

Đức Lê Lợi đã cùng 17 nghĩa sĩ bước lên đàn Xã tắc thắp hương, vái tứ phương và đọc lời khẩn nguyện: “Chúng tôi là 18 người, có tên Lê Lai, Lê Ngân, Lê Liễu, Lê Hiếu, Lê Lý, Lê Văn An, Lê Văn Linh, Nguyễn Thận, Trình Khả, Trương Lôi, Lưu Trung, Bùi Quốc Hưng, Võ Uy, Nguyễn Trãi, Lưu Nhân Chú, Trịnh Võ, Trương Chiến và Lê Lợi, thay mặt cho bốn ngàn tráng sĩ tụ nghĩa tại Lam Sơn. Xin Hoàng thiên, Hậu thổ chứng minh cho chúng tôi, tuy không cùng họ hàng thân thích nhưng kết nghĩa thề cùng sống chết, một lòng quyết chiến, đánh đuổi giặc Minh và giữ yên bờ cõi cho dân Việt được an hưởng thái bình. Chúng tôi sẽ không bao giờ dám quên lời thệ ước này. Lòng thành khẩn thệ, cúi xin chứng giám”.

Lê Lợi vừa dứt lời, cả ngàn nghĩa sĩ đã đồng loạt hô theo hai chữ “xin thề” vang dội như tiếng sấm. Sử sách gọi cuộc tụ nghĩa tại vùng đất Lam Sơn này là Hội Thề Lũng Nhai.

Sau khi dựng cờ khởi nghĩa, đức Lê Lai trở thành một cận tướng bên cạnh Lê Lợi, xông pha nhiều trận hiểm nguy. Sử chép rằng vào cuối tháng 4 năm 1418, đức Lê Lợi thất trận ở Mường Một, chạy thoát về Trịnh Cao, quân Minh đuổi theo vây chặt các lối ra vào hiểm yếu, không thể chạy về Linh Sơn, Mường Cốc. Quân lính khổ sở, đói rét vất vả mười ngày liền, phải đào củ nâu ăn cầm hơi, người ngựa đều đói khổ. Đức Lê Lợi hỏi ai dám đổi áo hoàng bào để đánh lừa giặc như Kỷ Tín ngày xưa.. Lúc đó có Lê Lai, vốn người thôn Dụng Tú, tính cương quyết, nghiêm nghị, thẳng thắn, diện mạo khác thường, có sức khỏe và chí khí hơn người. Chỉ vào ngực mình, đức Lê Lai nói:

- Tôi tự nguyện đổi áo hoàng bào. Nếu sau này Chúa công dựng nên đế nghiệp, có được thiên hạ thì nhớ đến công lao của tôi, để con cháu tôi muôn đời sau được nhờ ơn nước, đó là nguyện vọng của tôi.

Đức Lê Lợi liền vái trời và khẩn rằng:

- Lê Lai có công đổi áo. Mai sau, Trẫm và con cháu Trẫm, con cháu các công thần tướng tá, nếu không nhớ công ơn này thì nguyên đền cỏ này hóa thành núi rừng, án bái này hóa thành cục đồng, lưỡi gươm thần này hóa thành đao mác thường.

Vua khấn xong, Lê Lai liền cưỡi ngựa mang 2 con voi và 500 quân xông ra trận, tự xưng là chúa Lam Sơn. Giặc Minh tưởng thật, bao vây bắt trời, mang chém rồi tâu lên vua nhà Minh. Lợi dựng vòng vây được nói lỏng, quân Lam Sơn rút khỏi Trịnh Cao. Xúc động vì tấm lòng trung nghĩa của Lê Lai, đức Lê Lợi sai người trở lại tìm thi hài ông, mang về an táng ở Lam Sơn.

Năm 1428, sau khi Lê Lợi lên ngôi, đức Lê Lai được truy tặng là "Sùng trung Đồng đức Hiệp mưu Bảo chính Lũng Nhai công thần", thụy là Toàn Nghĩa. Năm sau, Lê Thái Tổ sai Nguyễn Trãi viết hai bản lời thề ước trước và lời thề nhớ công của ông bỏ vào trong hòm vàng. Các đời vua sau tiếp tục phong tặng cho ông, đặc biệt là vào năm 1484, Lê Thánh Tông gia phong ông làm Trung Túc Vương.

Vua Lê Thái Tổ mất ngày 22 tháng 8 âm lịch năm 1433. Trước khi nhắm mắt, ngài có dặn con cháu là khi làm giỗ thì phải giỗ Lê Lai trước một ngày, tức ngày 21 tháng 8 Âm lịch. Từ đó dân gian truyền lại câu: "Hăm mốt Lê Lai, hăm hai Lê Lợi".

Ba người con của đức Lê Lai là Lê Lư, Lê Lộ, Lê Lâm đều được Lê Lợi nuôi nấng như con. Lê Lộ có công tham gia đánh bại các tướng Minh là Trần Trí và Phương Chính, nhưng tử trận vào tháng 10 năm 1424. Lê Lư thì tử trận khi vây thành Nghệ An vào năm 1425. Riêng Lê Lâm, sau khi khởi nghĩa thành công được xếp vào hàng công thần thứ ba. Đến năm 1430 Lê Lâm xung phong đi đánh Ai Lao, lúc đuổi theo giặc bị trúng chông độc tử trận. Người cháu nội của Lê Lai, con trai của Lê Lâm tên là Lê Niệm, sau này đã cùng với Nguyễn Xí, Đinh Liệt phò vua Lê Thánh Tông lên ngôi. Ngoài ra Lê Niệm từng cầm quân sang đánh Chiêm Thành hai lần, và bắt được vua Chiêm là Trà Toàn.

Xin nghiêng mình dâng nén hương lòng để tưởng nhớ đến công đức cao dày của đức Trung Liệt Hầu Lê Lai cùng con cháu của ngài!

Nguồn: http://radiodsn.com/index.php?option=com_content&view=article&id=387:s-lc-tiu-s-c-trung-lit-hu-le-lai-&catid=53:t-nc-ng-len-&Itemid=67